

KIỆN TOÀN, TỔ CHỨC HỆ THỐNG KHUYẾN NÔNG GẦN VỚI CƠ SỞ, GẦN DÂN, SÁT DÂN, VÌ DÂN



"Khuyến nông phải gần với cơ sở, gần với đồng ruộng"

Trong tiến trình phát triển nông nghiệp bền vững, vai trò của khuyến nông ngày càng được khẳng định. Lực lượng này là cầu nối quan trọng đưa tri thức, khoa học công nghệ và tổ chức sản xuất hiện đại đến tận cơ sở.

Sau khi cả nước thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, hệ thống khuyến nông cũng đứng trước yêu cầu phải tổ chức lại để thích ứng với cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ mới và nâng cao năng lực, đồng hành cùng nông dân.

Mới đây, Tổng Bí thư Tô Lâm quán triệt cần nhận thức đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng của nông nghiệp và nhiệm vụ phát triển nông nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống của nhân dân theo đúng tinh thần "nông nghiệp là lợi thế quốc gia, là trụ đỡ của nền kinh tế"; phải xác định công tác khuyến nông là nhiệm vụ quan trọng của chính quyền cấp xã, khuyến nông phải gần với cơ sở, gần với đồng ruộng.

Tổng Bí thư yêu cầu kiện toàn tổ chức khuyến nông trên địa bàn từ cấp tỉnh đến cấp xã, bảo đảm liên thông, đồng bộ, thống nhất, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.



Thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư, Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND các tỉnh, thành phố khẩn trương chỉ đạo, sắp xếp, kiện toàn hệ thống thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương.

Cấp tỉnh, thành phố: Thực hiện thống nhất mô hình Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Trong đó tập trung làm nhiệm vụ hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, kiểm tra và hỗ trợ cấp xã thực hiện công tác khuyến nông.

Cấp xã thành lập 01 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã để cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu đa ngành, đa lĩnh vực, trong đó có chức năng, nhiệm vụ khuyến nông, xong trước ngày 30/10/2025. Chính quyền cấp xã phải quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác khuyến nông, không “khoán trắng” cho đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ khuyến nông cộng đồng, tăng cường truyền truyền phổ biến kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, hỗ trợ, hướng dẫn nông dân liên kết phát triển sản xuất nông nghiệp.

Việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống khuyến nông phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Trên cơ sở số lượng viên chức khuyến nông đang công tác tại cấp tỉnh và các trung tâm, trạm khuyến nông khu vực, chỉ đạo sắp xếp bố trí cấp xã có sản xuất nông lâm ngư nghiệp từ 2 - 3 viên chức chuyên trách khuyến nông công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ khuyến nông kết hợp với cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực nông nghiệp thuộc UBND cấp xã, bảo đảm ít nhất mỗi xã có 5 - 6 cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực khuyến nông nhưng không tăng tổng biên chế viên chức khuyến nông.

Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng phương án kết thúc hoạt động của các trung tâm, trạm khuyến nông khu vực thuộc Trung tâm Khuyến nông cấp tỉnh; điều chuyển chức năng, nhiệm vụ và viên chức khuyến nông tại các trung tâm, trạm khuyến nông khu vực về công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu ở cấp xã để thực hiện nhiệm vụ khuyến nông.

Theo đó, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức khuyến nông địa phương theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Ban hành Chiến lược phát triển Khuyến nông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trung tâm Khuyến nông quốc gia sẽ nghiên cứu, tham mưu Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông (Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông) nhằm đảm bảo các địa phương triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả. Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho lực lượng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở cấp xã, khuyến nông cộng đồng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia - Lê Quốc Thanh cho biết, chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm đã tạo ra một luồng sinh khí mới cho toàn hệ thống khuyến nông Việt Nam. Đây không chỉ là sự ghi nhận vai trò quan trọng của lực lượng gần dân, sát dân nhất mà còn là cơ hội để tháo gỡ những băn khoăn, vướng mắc kéo dài của cán bộ khuyến nông. Chỉ đạo của Tổng Bí thư chính là cốt lõi, quan tâm sâu sát đến lực lượng khuyến nông tại chỗ, khuyến nông cơ sở, nhằm thực thi các nhiệm vụ trực tiếp trong sản xuất nông nghiệp, gần với chính quyền cơ sở, gần dân, sát dân, vì dân phục vụ.



NGUYỄN THỊ THU HẰNG

Trung tâm Khuyến nông quốc gia

KHUYẾN NÔNG ĐỒNG HÀNH CÙNG NÔNG DÂN LÀO CAI PHỤC HỒI SẢN XUẤT SAU BÃO, LŨ



Trung tâm Khuyến nông quốc gia hỗ trợ bà con tỉnh Lào Cai tài liệu phòng chống thiên tai, vật tư, hoá chất và hướng dẫn kỹ thuật



Những ngày đầu tháng 10/2025, khi những cánh đồng, nương rẫy ở nhiều vùng của tỉnh Lào Cai còn chưa kịp khô sau những trận mưa lớn do hoàn lưu bão số 10 (Bualoi) gây ra, đoàn công tác của Trung tâm Khuyến nông quốc gia (KNQG) đã có mặt tại địa phương, phối hợp cùng Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lào Cai tổ chức hoạt động truyền thông và hướng dẫn kỹ thuật khôi phục sản xuất sau mưa lũ.

Theo báo cáo nhanh của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai, hoàn lưu bão số 10 đã gây mưa to kéo dài nhiều ngày, khiến lũ dâng cao, gây ngập úng trên diện rộng và sạt lở nghiêm trọng ở nhiều xã vùng thấp, vùng

ven sông. Nhiều hộ dân phải sơ tán tạm thời, hàng nghìn hecta lúa, ngô, rau màu và cây công nghiệp bị ngập, hư hại. Chuồng trại, đường giao thông nông thôn, công trình thủy lợi bị cuốn trôi hoặc hư hỏng nặng.

Trước tình hình đó, Trung tâm KNQG đã khẩn trương điều động cán bộ kỹ thuật và chuyên gia đến ngay hiện trường phối hợp với địa phương, triển khai các hoạt động “cầm tay chỉ việc” – hướng dẫn trực tiếp bà con nông dân các biện pháp phục hồi sản xuất, xử lý môi trường và chăm sóc cây trồng, vật nuôi sau mưa lũ.

Sáng ngày 10/10/2025, các chuyên gia của Trung tâm KNQG cùng cán bộ Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lào Cai đã tổ chức buổi hướng dẫn

kỹ thuật khôi phục mô hình chăn nuôi gà thương phẩm tại hộ nuôi Trần Thị Thu ở thôn Quyết Tiến, xã Quy Mông, huyện Trấn Yên.

Các cán bộ đã trực tiếp cùng bà con dọn dẹp, vệ sinh chuồng trại, hướng dẫn quy trình khử trùng, tiêu độc, quản lý thức ăn, nước uống và phòng bệnh cho đàn gà sau ngập lụt. Bà con được thực hành cách pha và phun hóa chất sát trùng, xử lý nền chuồng ẩm mốc, kiểm tra sức khỏe vật nuôi và lập kế hoạch tái đàn an toàn khi môi trường chăn nuôi ổn định trở lại.

Sau đó, đoàn công tác tiếp tục di chuyển đến Hợp tác xã Dâu tằm Hạnh Lê, thôn Trúc Đình, xã Trấn Yên. Tại đây, các chuyên gia đã trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây dâu và nuôi tằm sau ngập úng, tập trung vào các giải pháp: Cải tạo và xử lý đất, bón phân vi sinh để phục hồi dinh dưỡng cho cây dâu; Tia canh, phòng trừ sâu bệnh sau ngập; Vệ sinh nhà tằm, sát trùng dụng cụ nuôi, đảm bảo an toàn sinh học cho lứa tằm tiếp theo. Buổi hướng dẫn diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo nông dân trong vùng tham dự. Không chỉ truyền

đạt kiến thức, các cán bộ khuyến nông còn trực tiếp cùng nông dân trên đồng ruộng, trong nhà nuôi, thể hiện tinh thần “khuyến nông đến cùng người dân”.

Trong khuôn khổ chương trình, Trung tâm KNQG cũng đã tổ chức trao tặng bộ tài liệu tập huấn “Giải pháp thích ứng và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai trong sản xuất nông nghiệp” cho đại diện Hợp tác xã, cán bộ khuyến nông cơ sở và các hộ nông dân tiêu biểu của huyện Trấn Yên. Đại diện lãnh đạo Trung tâm nhấn mạnh: “Tài liệu này là kết quả của nỗ lực của các chuyên gia, nhà khoa học và hệ thống khuyến nông. Đây không chỉ là sách hướng dẫn kỹ thuật, mà còn là cẩm nang giúp nông dân chủ động hơn trước thiên tai – biết cách phòng ngừa, ứng phó và phục hồi bền vững.”

Đồng hành cùng Trung tâm, các doanh nghiệp đã trao tặng cho xã Quy Mông và các hộ bị thiệt hại nhiều loại vật tư, hóa chất hỗ trợ sản xuất, gồm: 430 gói Vitamin và điện giải T.C.K.C, 500 gói Vitamin AD3E và khoáng EGG FOR YOU, 1.000 lít hóa chất sát trùng và 30 tấn phân bón vi sinh.



ĐỖ TUẤN

Trung tâm Khuyến nông quốc gia

CHUNG TAY HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN BẮC TRUNG BỘ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP SAU BÃO, LŨ



Cán bộ kỹ thuật hướng dẫn bà con xã Phúc Trạch, tỉnh Hà Tĩnh khôi phục vườn bưởi bị thiệt hại



Trong 2 ngày 8 và 9/10/2025, Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã tổ chức đoàn công tác đến 2 tỉnh Thanh Hóa và Hà Tĩnh để chung tay hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất nông nghiệp sau bão, lũ. Đoàn công tác do Phó Giám đốc Lê Minh Linh làm trưởng đoàn cùng đại diện lãnh đạo các phòng trong Trung tâm và các chuyên gia nông nghiệp tại địa phương.

Ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa chịu ảnh hưởng nặng nề từ bão và lũ. Về trồng trọt: 6.381 ha lúa, 4.712 ha hoa màu, 4.072 ha cây trồng hàng năm, 2.452 ha cây lâm nghiệp, 483 ha cây ăn quả, 161 ha cây hoa, cây cảnh các loại, 73 ha cây công nghiệp, 140.000 cây giống bị ngập, thiệt hại; 45 tấn muối và 13 ha nhà màng, nhà lưới bị hư hỏng. Về chăn nuôi: 436 con gia súc và 92.466 con gia cầm, 100 đàn ong và 235 con vật nuôi khác bị thiệt hại; 74 chuồng

trại bị hư hỏng. Về thủy sản: thiệt hại 4.314 ha nuôi trồng thủy hải sản và 49 tấn cá, 412m³ lồng bè nuôi trồng thủy sản; 2,3 triệu con tôm giống, 400 con ba ba giống và 300 con ba ba thịt, 10.000 con ếch bị chết, cuốn trôi; 02 kho đông lạnh bị ngập làm hư hỏng 39 tấn cá; 85 thuyền, bè mảng chìm, hư hỏng; 7 km bờ bao nuôi trồng thủy sản bị sạt lở...

Trong bối cảnh đó, Đoàn công tác của Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa tổ chức tập huấn các biện pháp kỹ thuật ngay tại hiện trường nhằm khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất và triển khai vụ mới thắng lợi.

Tại xã Hoàng Châu – khu vực chịu thiệt hại lớn trong nuôi trồng thủy sản. Ông Đặng Xuân Trường – Trưởng phòng Khuyến ngư và Ngành nghề nông thôn đã trực tiếp hướng dẫn bà con thực hiện các giải pháp khôi phục sản xuất ngay tại ao nuôi. Sau mưa, lũ, công việc đầu tiên cần triển khai thực hiện là gia cố ao, hồ nuôi; vệ sinh, khử trùng nước; xử lý khí độc và chất thải tồn đọng sau mưa lũ. Công tác quản lý thức ăn và phòng bệnh ký sinh trùng, vi khuẩn; kỹ thuật chuẩn bị ao nuôi đạt tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi thả giống vụ mới được ông Trường hướng dẫn chi tiết. Bên cạnh đó, bà con còn được phát kèm các tờ rơi hướng dẫn chăm sóc thủy sản trong ao/hồ sau mưa lũ.

Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã trao tặng 140 lít chế phẩm sinh học xử lý môi trường, nước ao nuôi; 10 triệu đồng men vi sinh và thức ăn Grobest để hỗ trợ các hộ nuôi tôm có diện tích sản xuất bị ảnh hưởng do mưa, lũ ở xã Hoàng Châu.

Xã Hoàng Giang có vùng hoa màu vụ đông đang bị ảnh hưởng bởi ngập úng. Các cán bộ kỹ thuật của đoàn đã trực tiếp hướng dẫn các công việc như tạo rãnh thoát nước, xới văng mặt ruộng, lựa chọn cây trồng ngắn ngày phù hợp (ngô nếp, đậu tương, rau màu, bí xanh...), chuẩn bị đất và phân bón hợp lý, chống ngộ độc ngập, giúp cây hồi phục nhanh, phòng trừ sâu bệnh... Bà con được nghe lý thuyết, kết hợp thực hành và nhận tờ rơi kỹ thuật phát kèm để dễ tiếp cận và áp dụng.

Trung tâm Khuyến nông quốc gia cũng phối hợp với Công ty cổ phần Hoàng Anh Agritech hỗ trợ 2 tấn phân bón hữu cơ vi sinh và thuốc bảo vệ thực vật cho 30 hộ bị thiệt hại ở thôn Trinh Thọ, xã Hoàng Giang. Bên cạnh đó, Công ty cổ phần Công nông nghiệp Tiến Nông đã hỗ trợ nông dân lấy mẫu đất, mẫu nước để phân tích hàm lượng dinh dưỡng và khuyến cáo kỹ thuật bón phân sau mưa lũ. Sau khi có kết quả phân tích Công ty sẽ hỗ trợ phân bón cho 1 ha rau màu của người dân.

Trong khi đó, tỉnh Hà Tĩnh, có 818,55 ha rau màu, 6.523 cây cảnh các loại, 1577 ha cây trồng lâu năm, 165 ha cây trồng hàng năm, 2.470 ha diện tích cây ăn quả tập trung, 74.400 cây xanh bị đổ, hư hỏng. Về chăn nuôi có 223 con gia súc, 128.333 con gia cầm bị chết, cuốn trôi; 210 tấn thức ăn gia súc, gia cầm bị hư hỏng, thiệt hại về chuồng trại ước tính khoảng 76.703 triệu đồng. Về thủy sản có 355,4 ha diện tích nuôi cá truyền thống, 35 ha diện tích nuôi

cá lúa, 2,5 ha nuôi cá da trơn, 778,5 ha diện tích nuôi tôm,... bị thiệt hại, ước tính tổng thiệt hại khoảng 150.749 triệu đồng.

Tại mô hình trồng bưởi của ông Phan Xuân Hiến ở xóm Ngọc Bội, xã Phúc Trạch có một số gốc bưởi trên 10 năm tuổi bị bật gốc. Đoàn công tác đã hướng dẫn ông chi tiết từ kỹ thuật xử lý rễ và vết thương do gió bão, cải tạo tầng đất canh tác, bổ sung phân hữu cơ, chế phẩm sinh học kích thích phục hồi rễ; Hướng dẫn cắt tỉa cành gãy, dựng lại cây bị đổ, sử dụng vi sinh để giúp cây bưởi phục hồi. Đoàn cũng đã hỗ trợ 02 tấn phân hữu cơ vi sinh để khôi phục sản xuất cho các hộ trong vùng bị ảnh hưởng bởi bão, lũ.

Tại mô hình nuôi trồng thủy sản của gia đình anh Ngô Hà Phương ở thôn Đông Nam, xã Cẩm Bình, cán bộ kỹ thuật vừa hướng dẫn, vừa trực tiếp cùng chủ hộ gia cố, vệ sinh ao, khử trùng nước, xử lý khí độc, chất thải sau mưa, lũ; chăm sóc phòng trị bệnh; quản lý thức ăn; hướng dẫn những việc cần làm để ao nuôi đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật ... Tại đây đoàn đã hỗ trợ 140 lít chế phẩm vi sinh xử lý ao nuôi cho một số hộ nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại.

Ông Lê Minh Linh - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia khẳng định: "Trung tâm Khuyến nông quốc gia cùng hệ thống khuyến nông địa phương cam kết tiếp tục đồng hành cùng bà con nông dân để hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao tài liệu sản xuất, cung cấp một phần vật tư cần thiết để người dân nhanh chóng ổn định sản xuất, vượt qua thiệt hại từ thiên tai."



Trung tâm Khuyến nông quốc gia cam kết hỗ trợ bà con ổn định sản xuất

TIẾP NỐI BƯỚC CHÂN – KHUYẾN NÔNG ĐỒNG HÀNH CÙNG BÀ CON KHÔI PHỤC SẢN XUẤT

Tiếp theo các chuyến công tác tại Thanh Hóa, Hà Tĩnh và Lào Cai, đồng hành cùng bà con nông dân khôi phục sản xuất; Đoàn công tác của Trung tâm Khuyến nông quốc gia tiếp tục tới các tỉnh Lạng Sơn, Thái Nguyên và Bắc Ninh – nơi có hàng trăm héc-ta lúa, hoa màu, cây ăn quả, mô hình chăn nuôi, thủy sản bị ảnh hưởng nghiêm trọng.





Các chuyên gia hướng dẫn bà con xã Cai Kinh từng công đoạn để khôi phục vườn na

Tại xã Cai Kinh, tỉnh Lạng Sơn, mưa lũ đã làm 59,6 ha lúa, 6,1 ha hoa màu, 9,5 ha cây ăn quả - chủ yếu là na bị ngập úng nặng. Các chuyên gia trong đoàn đã trực tiếp vào vườn na hướng dẫn bà con từng công đoạn, từ cuộc xới tạo độ thoáng cho đất, dùng máy đo pH để kiểm tra độ chua của đất, rắc vôi bột để khử trùng và diệt mầm bệnh, cắt tỉa cành để cây tập trung dinh dưỡng, cách bón phân vi sinh để cây có sức hồi phục tốt nhất... Tại xã Hữu Lũng, cán bộ kỹ thuật hướng dẫn người dân gia cố bờ ao, cách sử dụng chế phẩm vi sinh để xử lý môi trường nước, kỹ thuật chăm sóc đàn gia súc, gia cầm sau mưa lũ và một số lưu ý cho việc tái đàn.

Tại Bắc Ninh, đoàn công tác của Trung tâm Khuyến nông quốc gia cùng Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã tổ chức hướng dẫn bà con các biện pháp kỹ thuật ngay tại đồng ruộng, chuồng trại của hai xã Nhã Nam và xã Phúc Hòa.

Xã Phúc Hòa với cây trồng chủ lực là cây vải và vú sữa, bà con đã được hướng dẫn khơi rãnh thoát nước, sau đó cày xới, rửa phèn, bón vôi

khử chua, bổ sung phân hữu cơ hoai mục và chế phẩm Trichoderma để phục hồi độ phì nhiêu đất, khử mầm bệnh. Trong nuôi trồng thủy sản, bà con được hướng dẫn tháo nước, phơi đáy ao, ổn định pH, xử lý vi sinh trước khi thả giống mới. Với chăn nuôi, cán bộ khuyến nông nhấn mạnh công tác vệ sinh, tiêu độc chuồng trại, loại bỏ thức ăn ô nhiễm, bổ sung vitamin, men tiêu hóa.

Tỉnh Thái Nguyên là nơi chịu thiệt hại nặng nề do mưa lũ. Theo báo cáo của UBND xã Đồng Hỷ, thiệt hại ước tính 134 tỷ đồng với hơn 225 ha cây trồng bị ngập, hàng chục hecta thủy sản mất trắng, 2.600 con lợn và hàng trăm nghìn gia cầm chết.

Tại mô hình nuôi trồng thủy sản, bà con được hướng dẫn gia cố lại bờ ao, rải vôi xung quanh và xử lý môi trường nước sau lũ và trước khi tái nuôi... Ở các trang trại chăn nuôi, cán bộ kỹ thuật hướng dẫn bà con thu gom và xử lý xác vật nuôi, khử trùng chuồng trại, vệ sinh toàn bộ khu vực chăn nuôi bằng thuốc sát trùng và vôi bột. Chăm sóc đàn gia cầm còn sống bằng cách bổ sung vitamin, men tiêu hóa, khoáng chất để nâng cao sức đề kháng, đồng thời tiêm phòng đầy đủ vắc-xin trước khi tái đàn.

Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã phối hợp và huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp để hỗ trợ vật tư sản xuất cho bà con. Đoàn đã trao tặng tỉnh Lạng Sơn 5 tấn phân hữu cơ vi sinh, 100 lít chế phẩm xử lý môi trường; tặng tỉnh Bắc Ninh 5 tấn phân hữu cơ vi sinh, 220 lít chế phẩm vi sinh xử lý môi trường, 30 lít hoá chất sát trùng; hỗ trợ nông dân tỉnh Thái Nguyên 20 tấn phân hữu cơ vi sinh, 200 lít chế phẩm EM, 250 lít thuốc sát trùng. Ngoài ra, Trung tâm còn trao tặng mỗi địa phương hàng trăm bộ tài liệu về những giải pháp ứng phó với từng loại hình thiên tai, các tờ rơi hướng dẫn khôi phục sản xuất sau bão, lũ; giúp nông dân có thêm kiến thức để áp dụng vào thực tiễn sản xuất.

Hoạt động hỗ trợ lần này cho thấy sự vào cuộc đồng bộ, khẩn trương, tận tâm với sản xuất nông nghiệp của Trung tâm Khuyến nông quốc gia và hệ thống khuyến nông cả nước. Mạng lưới khuyến nông cơ sở tiếp tục phát huy vai trò "cánh tay nối dài", theo dõi, tư vấn, hỗ trợ bà con ngay tại thôn, bản, đúng tinh thần "Khuyến nông đến từng hộ, từng mô hình", "ở đâu có nông dân, ở đó có khuyến nông".

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Phú Thọ tổ chức khóa tập huấn “Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động khuyến nông”. Đây là hoạt động nằm trong chương trình tập huấn giảng viên nguồn (ToT).

Phát biểu khai mạc, Tiến sĩ Lê Minh Lịnh – Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia nhấn mạnh: “Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, AI và chuyển đổi số không còn là xu hướng mà là yêu cầu tất yếu. Khuyến nông phải đi đầu trong đổi mới cách truyền tải tri thức và hỗ trợ nông dân thì mới có thể góp phần giúp ngành Nông nghiệp phát triển hiện đại.” Ông cho rằng, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo sẽ mở ra hướng đi mới cho công tác khuyến nông – từ dự báo sâu bệnh, phân tích đất đai, đề xuất giải pháp canh tác tối ưu, đến hỗ trợ nông dân thông qua các nền tảng tư vấn trực tuyến. “Mỗi cán bộ khuyến nông chính là ‘hạt nhân số’, là người mang công nghệ đến gần hơn với nông dân,” – ông Lịnh chia sẻ.



PGD. Trung tâm Khuyến nông quốc gia
Lê Minh Lịnh khai mạc khóa tập huấn

Tại khóa tập huấn, Giảng viên Đỗ Minh Phương – Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định, Cục Chuyển đổi số đã trình bày 4 chuyên đề trọng tâm, giúp học viên nắm bắt công nghệ mới và áp dụng hiệu quả vào thực tiễn công tác. Các chuyên đề đi sâu vào những nội dung cụ thể, thiết thực như: Tổng quan về trí tuệ nhân tạo (AI), ứng dụng AI trong hoạt động khuyến nông, đề xuất và triển khai chuyển đổi số trong công tác khuyến nông.

Thông qua các nội dung tập huấn, học viên được thực hành phân tích dữ liệu, làm quen với các công cụ số, rèn kỹ năng xây dựng nội dung truyền thông số và chia sẻ kinh nghiệm triển khai mô hình thực tế tại địa phương. Tổ chức hoạt động khuyến nông trong chuyển đổi số tại địa phương đã chia sẻ kinh nghiệm xây dựng mạng lưới khuyến nông số hai cấp, gắn kết giữa Trung ương và cơ sở trong truyền thông, tập huấn và tư vấn kỹ thuật. Khóa học không chỉ mang lại kiến thức công nghệ mới mà còn khơi gợi tinh thần đổi mới trong từng cán bộ khuyến nông.

Ông Hoàng Minh Dương – Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh Phú Thọ bày tỏ kỳ vọng, mỗi học viên tại khóa tập huấn lần này sẽ trở thành “điểm sáng chuyển đổi số” trong hệ thống khuyến nông. “Tôi tin rằng khóa tập huấn này sẽ mở ra cánh cửa mới cho khuyến nông Việt Nam – nơi công nghệ và tri thức cùng đồng hành, đưa nông nghiệp bước vào kỷ nguyên số, hiện đại và bền vững” – ông Dương bày tỏ.



VÕ THỊ HỒNG

Trung tâm Khuyến nông quốc gia

TẬP HUẤN XÂY DỰNG MÔ HÌNH NUÔI TÔM THẺ CHÂN TRẮNG 2 GIAI ĐOẠN THÍCH ỨNG VỚI HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN

Nhà ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại Cà Mau, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tỉnh Cà Mau và Công ty TNHH Grobest Industrial (Việt Nam) tổ chức lớp tập huấn nhân rộng “Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn thích ứng với hạn hán, xâm nhập mặn”. Sự kiện với sự góp mặt của 40 nông dân, cán bộ khuyến nông và các chuyên gia.

Tại lớp tập huấn, các kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn đã được các chuyên gia và học viên trao đổi, chia sẻ. Đại diện Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã phân tích, đánh giá các rủi ro do thiên tai gây ra trong nuôi tôm nước lợ tại khu vực Cà Mau, từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể để thích ứng, giảm áp lực ô nhiễm môi trường và phát triển bền vững.

Tiếp theo đó, các chuyên gia của Công ty TNHH Grobest Industrial đã chia sẻ giải pháp nuôi tôm công nghệ Grofarm đảm bảo thiết thực, khoa học cho người nuôi tôm. Giải pháp này được triển khai trong khuôn khổ chương trình hợp tác giữa Grobest và Trung tâm Khuyến nông Quốc gia nhằm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật đến người nuôi, giúp người nuôi tôm áp dụng mô hình Grofarm hiệu quả nhất.

Điểm nhấn của giải pháp là việc sử dụng thức ăn có hàm lượng đạm 36%. Công thức

này được tối ưu hóa để tôm hấp thụ dinh dưỡng tối đa, mang lại nhiều lợi ích. Dù độ đạm 36% nhưng hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR) vẫn tương đương loại thức ăn có độ đạm 40% và quan trọng hơn là giảm 10% lượng Nitơ (N) thải ra môi trường, giúp giảm khi độc trong ao. Thực tế cho thấy mô hình này giúp tăng 27% năng suất và giảm 13% chi phí sản xuất trên mỗi kg tôm.

Sau khi học lý thuyết các học viên được tham quan trực tiếp mô hình nuôi tôm theo công nghệ Grofarm tại xã Sông Đốc và xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Mặc dù nuôi trong thời điểm trái vụ, đầy khó khăn nhưng nhờ tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát môi trường nuôi, dinh dưỡng nên sau 80 ngày đã thu hoạch 10,2 tấn tôm, cỡ 40 - 45 con/kg, mang về lợi nhuận trên 600 triệu đồng.

Qua lớp tập huấn, các học viên đã được trang bị thêm những tiến bộ kỹ thuật mới về nuôi tôm thâm canh để có thể áp dụng vào cơ sở nuôi của mình. Từ hiệu quả của mô hình, thời gian tới khuyến nông sẽ tổ chức nhân rộng mô hình tại nhiều tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long, góp phần phát triển bền vững nghề nuôi tôm.



Mô hình nuôi tôm theo công nghệ Grofarm tại xã Sông Đốc và xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau

TẬP HUẤN NÂNG CAO NĂNG LỰC TỔ KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG

Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã tổ chức lớp tập huấn đặc biệt nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ Tổ Khuyến nông cộng đồng và cán bộ khuyến nông tại tỉnh Cà Mau.

Khai mạc lớp tập huấn, ông Đặng Xuân Trường – TP Khuyến ngư và Ngành nghề nông thôn, Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã chia sẻ những thông tin về hệ thống Khuyến nông Việt Nam sau khi triển khai mô hình chính quyền hai cấp, về hoạt động khuyến nông, đặc biệt là hoạt động của lực lượng cán bộ khuyến nông cộng đồng.

Các định hướng phát triển trong thời gian tới được chia sẻ liên quan tới các nội dung: khuyến nông ứng dụng kỹ thuật mới, liên kết tổ chức sản xuất vùng nguyên liệu và truy xuất nguồn gốc, đào tạo đội ngũ chuyên nghiệp, xã hội hóa khuyến nông, phát triển khuyến nông điện tử, khuyến nông số ứng dụng AI và công nghệ vào nông nghiệp và đặc biệt là phát triển khuyến nông cộng đồng như một hạt nhân kết nối cộng đồng, bảo tồn văn hóa và xây dựng nông thôn mới.

Tại lớp tập huấn, PGS.TS Võ Hồng Tú – Giảng viên Đại học Cần Thơ đã chia sẻ những điểm mới và vận hành hiệu quả Luật Hợp tác xã 2023; làm rõ những thay đổi quan trọng trong Luật Hợp tác xã 2023, từ việc thay đổi các thuật ngữ, đến các quy định mới đều được giảng viên chỉ rõ và giải thích cặn kẽ.

Các học viên cũng đã trao đổi hết sức sôi nổi về những thách thức mà nông dân và hệ thống khuyến nông đang đối mặt, các giải pháp nhằm



khắc phục những tồn tại này được đưa ra thông qua Đề án khuyến nông cộng đồng, được thí điểm tại 13 tỉnh từ năm 2022.

Tại chuyến tham quan thực tế, các học viên trực tiếp tìm hiểu cách các HTX tại Đồng bằng sông Cửu Long áp dụng tiến bộ kỹ thuật, liên kết sản xuất và tận dụng các chính sách hỗ trợ vốn (Quỹ Thiện Tâm của Tập đoàn VinGroup đã hỗ trợ gần 100 HTX vay vốn 1 tỷ đồng không lãi suất trong 10 năm) để phát triển. Chuyến đi này không chỉ giúp cán bộ khuyến nông và thành viên HTX nắm vững kiến thức lý thuyết mà còn học hỏi kinh nghiệm thực tế, cùng tiếp cận các thông tin về các mô hình phát triển nông nghiệp đa chức năng (du lịch nông thôn, chế biến sâu).

Lớp tập huấn lần này không chỉ trang bị kiến thức chuyên môn mà còn khuyến khích đội ngũ cán bộ khuyến nông và thành viên HTX chủ động ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng yêu cầu thị trường, giảm thiểu rủi ro.

Các học viên lớp tập huấn tham quan thực tế tại mô hình

XUÂN TRƯỜNG - VĂN CƯỜNG

KHUYẾN NÔNG
VIỆT NAM

KIỂM TRA MÔ HÌNH TRỒNG RỪNG THÂM CANH GỖ LỚN BẰNG GIỐNG KEO LÁ TRÀM TẠI TỈNH BẮC NINH



Vào ngày 25/8/2025, Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã tổ chức Đoàn công tác kiểm tra đánh giá Dự án Khuyến nông Trung ương năm 2025 tại tỉnh Bắc Ninh. Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia Lê Minh Lịnh dẫn đầu đoàn công tác.

Đoàn đã tới kiểm tra, đánh giá hiện trường Dự án "Xây dựng mô hình trồng rừng thâm canh gỗ lớn bằng giống Keo lá tràm (*A. cacia Auriculiformis*)". Dự án được triển khai trong 3 năm từ 2023 – 2025; trên diện tích 90 ha tại các xã Vân Sơn, An Lạc, Đại Sơn, Biên Sơn, Sơn Hải – tỉnh Bắc Ninh. Dự án hướng tới mục tiêu: Chuyển giao giống và quy trình kỹ thuật trồng thâm canh Keo lá tràm các dòng AA9, Clt7, Clt 18 có năng suất, chất lượng phục vụ chế biến gỗ xẻ; Nâng cao năng lực, vai trò của hợp tác xã liên kết với doanh nghiệp trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ gỗ lớn.

Dự án đã bước vào năm thứ 3 với các kết quả rất khả quan: Mô hình trồng 2025, quy mô 27 ha, keo lá tràm mô dòng Clt18, có 12 hộ tham gia, đã trồng xong, tỷ lệ cây sống đạt trên 90%. Mô hình trồng năm 2024, quy mô 30 ha, có 18 hộ tham gia. Cây keo lá tràm mô dòng Clt7 có chiều cao vút ngọn 3,5 – 5m, đường kính D1.3 2 – 4 cm, tỉ lệ sống đạt trên 85%. Mô hình trồng năm 2023, quy mô 33 ha, có 13 hộ tham gia, cây sinh trưởng và phát triển tốt. Cây keo lá tràm

mô dòng AA9 có chiều cao vút ngọn trên 6m, đường kính D1.3 từ 4 – 5,5 cm, tỉ lệ sống đạt trên 85%.

Tại mô hình của gia đình ông Đặng Thắng Tú và anh Hà Văn Dũng ở thôn Gà, xã Vân Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Đây là mô hình chăm sóc năm thứ 3. Các chủ hộ cho biết, mặc dù trải qua cơn bão Yagi vào tháng 9 năm 2024 nhưng diện tích rừng thuộc dự án bị thiệt hại không đáng kể. Có được kết quả như trên là nhờ giống keo lá tràm mô có ưu điểm vượt trội, cây trồng sinh trưởng và phát triển nhanh, có độ dẻo dai nên chống chịu được với mưa bão, được đánh giá cao về sinh trưởng sinh khối. Chủ mô hình mong muốn, khuyến nông tiếp tục hỗ trợ bà con nông dân phát triển mô hình để ngày càng có nhiều nông dân được học tập, làm theo, hướng tới phát triển nghề trồng rừng bền vững.

Theo đại diện Trung tâm Khuyến nông quốc gia, năm 2025 sẽ kết thúc Dự án nên mong muốn khuyến nông tỉnh tiếp tục phối hợp chặt chẽ với UBND xã để phát triển mô hình này. Ngoài ra, đoàn công tác cũng nhắc nhở chủ nhiệm dự án và bà con cần đặc biệt lưu ý tới công tác phòng, chống cháy rừng.

TRIỂN VỌNG TỪ DỰ ÁN KHUYẾN NÔNG Ở NINH BÌNH

Với mục tiêu phát triển nông nghiệp đặc hữu gắn với du lịch, đầu năm 2025, Trung tâm Khuyến nông quốc gia đã triển khai Dự án khuyến nông trung ương “Phát triển chăn nuôi dê sinh sản gắn với du lịch sinh thái” tại tỉnh Ninh Bình. Đến nay, Dự án đã có những tín hiệu tích cực, nông dân hào hứng với sinh kế mới, vật nuôi thích nghi và phát triển tốt, tiềm năng về khai thác du lịch ngày càng hiện rõ.

Tham gia mô hình là hộ ông Trịnh Văn Đàm, đã khai thác du lịch tại khu vực Quèn Thờ từ nhiều năm nay, trong đó tập trung phát triển các sản phẩm du lịch vui chơi giải trí ngoài

trời. Mô hình có quy mô 80 con dê cái và 4 con dê đực. Ông được hỗ trợ 50% chi phí giống, vật tư. Chỉ tiêu mỗi con dê cái sinh sản 1,6 lứa/năm, tỷ lệ dê con nuôi sống đến 3 tháng tuổi đạt từ 90% trở lên; hiệu quả kinh tế tăng từ 10% trở lên so với chăn nuôi đại trà.

Ông Đàm cho biết: “Cán bộ khuyến nông hỗ trợ gia đình tôi cách làm chuồng trại, chế biến thức ăn, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi và chăm sóc dê, cách xử lý những vấn đề xảy ra trong chăn nuôi. Nhờ vậy, đàn dê phát triển rất tốt”.

Dự án mang đã mang lại sự chuyển biến tư duy sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển du lịch. Hiện nay, ông Đàm phát triển một số sản phẩm du lịch mới như khu tham quan và chụp ảnh với đàn dê, ao cá Koi, xây dựng cảnh quan để phục vụ nhu cầu check-in cho giới trẻ... Theo ước tính, sau khi triển khai dự án, khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm tại điểm du lịch của gia đình ông tăng thêm khoảng 30%.

Tin rằng, với những ý nghĩa từ dự án sẽ góp phần đưa khu du lịch Quèn Thờ trở thành điểm đến ấn tượng, làm phong phú sản phẩm du lịch, tăng thêm trải nghiệm cho du khách khi về Ninh Bình, đồng thời thúc đẩy mục tiêu phát triển nông nghiệp của địa phương.



Ban chủ nhiệm dự án và cán bộ khuyến nông Ninh Bình thường xuyên đến hướng dẫn kỹ thuật cho hộ ông Đàm



Hiệu quả từ dự án còn giúp hộ nông dân chuyển tư duy làm nông nghiệp du lịch, tạo ra các sản phẩm du lịch mới hấp dẫn



Du khách thích thú với loại hình du lịch trải nghiệm tại hộ ông Đàm

PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH NÔNG LÂM KẾT HỢP GẮN VỚI DU LỊCH SINH THÁI

Mô hình nông lâm kết hợp đang trở thành xu thế phát triển kinh tế bền vững trên thế giới. Tại Việt Nam, mô hình nông lâm kết hợp được xem là giải pháp quan trọng cho phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Việc kết hợp trồng trọt, chăn nuôi và bảo vệ rừng giúp khai thác hiệu quả đất đai, tăng năng suất, giảm rủi ro sản xuất, đồng thời mở ra cơ hội phát triển du lịch sinh thái.

Trong hai ngày 25 – 26 tháng 8 năm 2025, tại thành phố Sơn La, Trung tâm Khuyến nông quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp chủ đề: “Phát triển mô hình nông lâm kết hợp gắn với du lịch nông nghiệp và bảo vệ môi trường sinh thái”. Thông tin tại diễn đàn cho biết, tỉnh Sơn La có diện tích đất nông nghiệp và rừng lớn, giàu tiềm năng phát triển nông lâm kết hợp gắn với du lịch. Đây cũng là trung tâm nông nghiệp của vùng Tây Bắc, “xứ sở nông sản” với các sản phẩm đặc trưng như xoài, nhãn, mận hậu, cà phê Arabica... Nhiều mô hình như Bình Thuận Farm, HTX Rau quả Hưng Thịnh, HTX Noong Piêu tại

địa phương... đã chứng minh đây là cách làm sáng tạo, vừa cung cấp nông sản an toàn, vừa phát triển du lịch trải nghiệm. Từ những mô hình tiêu biểu ở Sơn La sẽ lan tỏa thông điệp về xây dựng và phát triển nông nghiệp sinh thái, gắn với bảo vệ môi trường, nâng cao thu nhập cho người nông dân ở miền núi, nông thôn.

Tại Diễn đàn, các tham luận và thảo luận tập trung vào những vấn đề then chốt như: thúc đẩy liên kết sản xuất – tiêu thụ nông sản, nâng cao năng lực quản trị hợp tác xã, minh bạch thông tin giữa doanh nghiệp – hợp tác xã – nông dân. Ngoài ra, cần trang bị kiến thức về du lịch cho đội ngũ cán bộ khuyến nông để họ là vừa người hỗ trợ sản xuất, vừa là hướng dẫn viên nông nghiệp giúp du khách có nhiều trải nghiệm hơn với nông nghiệp, nông thôn.

Phát triển mô hình nông lâm kết hợp gắn với du lịch sinh thái sẽ tối ưu hóa khai thác và sử dụng tài nguyên hiệu quả, cải thiện sinh kế, tăng thu nhập cho nông dân, góp phần bảo vệ môi trường và gìn giữ văn hóa bản địa.



Diễn đàn trang bị kiến thức về du lịch nông nghiệp cho cán bộ khuyến nông

PHÁT TRIỂN CHUỖI LIÊN KẾT SẢN XUẤT – TIÊU THỤ CHANH LEO BỀN VỮNG

Trong 02 ngày 27 và 28 tháng 8 năm 2025, tại tỉnh Đắk Lắk, Trung tâm Khuyến nông quốc gia phối hợp với Sở Nông Nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk tổ chức Tọa đàm “Giải pháp phát triển chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ chanh leo bền vững”.

Theo báo cáo tại Tọa đàm, Việt Nam hiện nằm trong top 10 quốc gia xuất khẩu chanh dây lớn nhất thế giới, sản lượng xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ trong những năm gần đây, được dự báo sẽ sớm gia nhập nhóm xuất khẩu tỷ USD. Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu chanh dây của



Toàn cảnh Tọa đàm



Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển giống chanh leo sạch bệnh, đạt chất lượng.

Việt Nam đạt 172 triệu USD. Sản phẩm chanh leo của Việt Nam đã có mặt tại hơn 20 quốc gia và vùng lãnh thổ. Tây Nguyên hiện là “thủ phủ” chanh leo của cả nước với hơn 9.000 ha (chiếm 86% diện tích sản xuất chanh leo cả nước), diện tích cho thu hoạch năm 2024 đạt trên 7.500 ha, năng suất 201,2 tạ/ha, sản lượng 151,3 nghìn tấn.

Tuy nhiên, một trong những rào cản lớn đối với chanh leo là sản xuất thiếu bền vững và thị trường không ổn định. Thực tế cho thấy quy mô sản xuất chanh leo còn manh mún, nhiều diện tích phát triển tự phát, hạ tầng thiếu đồng bộ, dẫn đến năng suất và chất lượng không ổn định, khó đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc và tiêu chuẩn xuất khẩu. Hiện chỉ có khoảng 30 - 40% diện tích được hợp tác xã, tổ hợp tác hoặc doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm, phần lớn vẫn phụ thuộc thương lái.

Bên cạnh đó, dịch bệnh trên chanh leo diễn biến phức tạp như rệp sáp, nhện đỏ, nấm, vi khuẩn và vi - rút gây hại; thiếu giống chanh leo sạch bệnh, đặc biệt là giống kháng vi - rút; lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật; thiếu cơ sở bảo quản, hạn chế về công nghệ sau thu hoạch hiện đại; chưa đa dạng hóa sản phẩm chế biến... ảnh hưởng lớn đến chất lượng và giá trị của chanh leo.

Ông Hoàng Văn Hồng, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia đề nghị: Để ngành hàng chanh leo phát triển bứt phá và bền vững, cần phải tổ chức lại sản xuất theo chuỗi liên kết sản xuất với chế biến và thị trường, đầu tư nghiên cứu phát triển giống sạch bệnh, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; tăng cường đầu tư vào công nghệ chế biến sâu, hiện đại hóa quy trình để tạo ra các sản phẩm giá trị cao. Chỉ có như vậy mới kiểm soát được chất lượng và chủ động thị trường tiêu thụ.



Các đại biểu tham quan mô hình bưởi Phúc Trạch đạt tiêu chuẩn hữu cơ

XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TIÊU THỤ BƯỞI PHÚC TRẠCH ĐẠT TIÊU CHUẨN HỮU CƠ

Đó là nội dung của Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp do Trung tâm Khuyến nông quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh tổ chức nhằm đánh giá thực trạng sản xuất và tìm giải pháp nâng cao giá trị, mở rộng thị trường tiêu thụ cho loại quả đặc sản này.

Theo thông tin tại Diễn đàn, tỉnh Hà Tĩnh có khoảng 4.390 ha trồng bưởi, sản lượng ước đạt trên 36.000 tấn/năm. Giống bưởi Phúc Trạch chiếm 80% cơ cấu giống... Riêng vùng chỉ dẫn địa lý Phúc Trạch chiếm hơn 2.700 ha, sản

lượng khoảng 25.000 tấn/năm, trong đó gần 15 ha bưởi được chứng nhận đạt tiêu chuẩn hữu cơ ...

Ông Nguyễn Thanh Hải – Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Tĩnh cho biết: Từ năm 2004, bưởi Phúc Trạch được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa Bưởi Phúc Trạch – Hương Khê. Đến tháng 11 năm 2010, được cấp giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý “Phúc Trạch” sản phẩm “Quả bưởi” cho 19 xã thuộc huyện Hương Khê (cũ). Đây cũng là 1 trong 39 chỉ dẫn địa lý của Việt Nam đã được Liên minh châu Âu cam kết bảo hộ từ ngày 01/8/2020.

Tại Diễn đàn, đại biểu đã chỉ ra nhiều khó khăn như: sản xuất nhỏ lẻ, liên kết sản xuất và tiêu thụ chưa bền vững; xuất khẩu còn khó khăn do đặc tính nhiều hạt, mẫu mã, chất lượng chưa đồng đều... Nhiều giải pháp xúc tiến tiêu thụ sản phẩm cũng được các đại biểu đưa ra như: Tổ chức các

tổ, nhóm liên kết để hình thành chuỗi sản xuất khép kín; Tăng cường hỗ trợ hộ sản xuất trong quá trình hoàn thiện và duy trì chứng nhận hữu cơ; Chú trọng khâu chọn giống, áp dụng các biện pháp canh tác hữu cơ, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; Rà soát, xây dựng vùng sản xuất hữu cơ tập trung cho từng sản phẩm chủ lực gắn với chỉ dẫn địa lý và thương hiệu OCOP; Khuyến khích và thúc đẩy doanh nghiệp mở rộng thị trường vào các chuỗi siêu thị, cửa hàng thực phẩm sạch, thương mại điện tử.

Ông Hoàng Văn Hồng – Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia nhấn mạnh vai trò của hợp tác xã, tổ hợp tác trong việc liên kết chuỗi, xây dựng thương hiệu và nâng cao giá trị sản phẩm. Hợp tác xã cần hỗ trợ, kết nối chặt chẽ hơn với hộ sản xuất cũng như cơ sở thu mua, kết nối và cung cấp thông tin kịp thời đến người sản xuất cũng như doanh nghiệp tiêu thụ.



Ký kết hợp tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm bưởi Phúc Trạch giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, hộ sản xuất

PHÁT TRIỂN RỪNG TRỒNG GỖ LỚN CÓ CHỨNG CHỈ QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU EUDR

Trong 02 ngày 29 – 30/9/2025, tại phường Quy Nhơn Nam – tỉnh Gia Lai, Trung tâm Khuyến nông quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai, Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững tổ chức Hội thảo “Phát triển rừng trồng gỗ lớn có chứng chỉ quản lý rừng bền vững đáp ứng yêu cầu EUDR”.

Trong những năm qua, Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong phát triển rừng trồng sản xuất – với hơn 4,7 triệu hecta, trong đó có gần 500 nghìn hecta rừng trồng gỗ lớn. Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng hàng năm đạt hơn 23 triệu m³, đóng góp đáng kể cho xuất khẩu lâm sản với kim ngạch đạt trên 16 tỷ USD/năm, đưa Việt Nam trở thành quốc gia xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đứng thứ 5 thế giới.



Các đại biểu thăm mô hình sản xuất giống keo lai mô của Công ty Lâm nghiệp Quy Nhơn

Tuy nhiên, trước Quy định của Liên minh châu Âu về sản phẩm chống phá rừng – EUDR có hiệu lực từ 30/6/2023 và dự kiến sẽ áp dụng vào cuối năm 2026, ngành lâm nghiệp Việt Nam đang đứng trước cả cơ hội và thách thức lớn. EUDR đặt ra ba yêu cầu then chốt: sản phẩm gỗ phải được khai thác trên diện tích không bị mất rừng sau ngày 31/12/2020; hoạt động sản xuất phải tuân thủ đầy đủ pháp luật quốc gia; và mỗi lô hàng xuất khẩu vào EU phải kèm báo cáo trách nhiệm giải trình, lưu giữ tối thiểu 5 năm. Ngoài ra, sản phẩm gỗ cần được truy xuất đến tận tọa độ lô rừng ...

Tại Hội thảo, các đại biểu khẳng định muốn vượt qua những rào cản kỹ thuật của EUDR, cần có sự chung tay của các bên tham gia. Bộ Nông nghiệp và Môi trường cần ban hành hướng dẫn cụ thể về truy xuất nguồn gốc đáp ứng yêu cầu EUDR; đẩy nhanh việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu vùng trồng và hệ thống số hóa quản lý; tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ chi phí cấp chứng chỉ. Chính quyền địa phương cần quy hoạch vùng nguyên liệu rừng gỗ lớn tập trung; khuyến khích hình thành các hợp tác xã để áp dụng quản lý theo tiêu chuẩn bền vững; thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và hợp tác xã; tăng cường phối hợp liên ngành nhằm hỗ trợ pháp lý, đo đạc và chuẩn hóa dữ liệu phục vụ truy xuất.

Đặc biệt, hệ thống khuyến nông các cấp tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân; xây dựng mô hình trình diễn trồng rừng gỗ lớn có chứng chỉ để chuyển giao kỹ thuật và hỗ trợ thực hành; tổ chức đào tạo, tập huấn, truyền thông nâng cao nhận thức; đồng thời hợp tác với các tổ chức quốc tế nhằm huy động nguồn lực kỹ thuật và tài chính cho phát triển rừng gỗ lớn đáp ứng yêu cầu EUDR.



Toàn cảnh hội thảo

NÔNG THÔN MỚI QUẢNG NGÃI

PHÁT TRIỂN NHIỀU SẢN PHẨM OCOP

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) ở tỉnh Quảng Ngãi đã thực sự đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nâng cao đời sống cho người dân nông thôn trong giai đoạn phát triển mới.

Sau khi sáp nhập, tỉnh Quảng Ngãi có 149/229 xã đạt chuẩn NTM (đạt tỷ lệ 65,06%), 22 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 4 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 86 xã thực hiện xây dựng NTM. Qua rà soát, đánh giá cụ thể tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí NTM các xã mới sau khi sáp nhập: Số tiêu chí bình quân/xã: 15,31 tiêu chí (theo Bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2021 - 2025).

Đến tháng 9/2025, toàn tỉnh có 642 sản phẩm OCOP còn thời hạn, trong đó có 2 sản phẩm đạt 5 sao gồm tỏi Lý Sơn của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phú Sinh và Mạch nha Quảng Ngãi đường Mantoza của Nhà máy Nha Quảng Ngãi; 48 sản phẩm đạt 4 sao và 592 sản phẩm đạt 3 sao; có 319 chủ thể có sản phẩm đạt OCOP gồm 51 doanh nghiệp (198 sản phẩm); 107 hợp tác xã (200 sản phẩm); 158 cơ sở/hộ kinh doanh (241 sản phẩm); 03 Tổ hợp tác (3 sản phẩm).

Sau sáp nhập, tỉnh Quảng Ngãi có 16 điểm du lịch được UBND tỉnh công nhận theo Luật Du lịch do cộng đồng quản lý, có 2 sản phẩm còn hạn OCOP 3 sao gồm: Dịch vụ du lịch cộng đồng Rừng dừa nước Tịnh Khê, Dịch vụ du lịch cộng đồng Thắng Lợi (công nhận năm 2025).

Theo kế hoạch, năm 2025 tỉnh có thêm 14 xã đạt chuẩn NTM, 22 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 6 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Tuy nhiên, Trung ương chưa ban hành quy định, hướng dẫn việc xác định mức độ đạt chuẩn của xã

Sản phẩm OCOP được người tiêu dùng đánh giá cao



Sản phẩm OCOP của chủ thể ở xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi

sau sáp nhập nên chưa có cơ sở công nhận cho các xã mới sau sáp nhập.

Tỉnh Quảng Ngãi sẽ nắm bắt tình hình thực tế để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và giảm nghèo sau sáp nhập, đồng thời rà soát, tham mưu thực hiện các chuyên đề trong xây dựng NTM. Đặc biệt, tiếp tục tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết cấu cung cầu sản phẩm OCOP... Phấn đấu đến năm 2030 tỉnh có trên 65% số xã đạt chuẩn NTM.

KIM CÚC

Sơn Tịnh, Quảng Ngãi

ĐƯỢC MÙA, ĐƯỢC GIÁ – TÍN HIỆU VUI CHO NHÃN ÁNH VÀNG

Những ngày đầu vụ nhãn năm 2025, vùng đất xã Chiềng Khoong, tỉnh Sơn La lại rộn ràng trong niềm vui được mùa, được giá. Những chùm nhãn trĩu quả, có chùm nặng tới 2kg không chỉ báo hiệu một mùa thu hoạch bội thu, mà còn đánh dấu thành công bước đầu của mô hình "Ghép cải tạo và trồng mới giống nhãn Ánh Vàng 205 theo tiêu chuẩn VietGAP" do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia chủ trì phối hợp với Trung tâm kỹ thuật Nông nghiệp tỉnh Sơn La, Viện nghiên cứu Rau Quả triển khai.

Chùm nhãn Ánh Vàng 205 có trọng lượng 2 kg của hộ ông Lương Văn Mười



Tại bản Huổi Bó, xã Chiềng Khoong, ông Lương Văn Mười một trong những hộ tiên phong tham gia mô hình phần khởi cho biết: Năm nay là năm đầu tiên vườn nhãn ghép cải tạo của gia đình ông cho bội quả, năng suất đã đạt khoảng 10 tấn/ha. Đặc biệt, nhờ chăm sóc đúng kỹ thuật và áp dụng phương pháp xử lý ra hoa sớm thu hoạch sớm từ đầu tháng 6, trước chính vụ gần một tháng nên bán được giá cao, từ 60.000 – 70.000 đồng/kg. Với giá bán ổn định, quả to đều, cùi dày có màu vàng đặc trưng, dễ tiêu thụ, ông Mười tin rằng đây sẽ là hướng đi lâu dài cho gia đình và nhiều nông hộ khác.

Cùng tham gia mô hình, hộ ông Lò Văn Vinh hiện đang chăm sóc 0,7 ha nhãn trồng mới theo tiêu chuẩn VietGAP. Mặc dù cây chưa cho quả, nhưng phát triển xanh tốt, đồng đều. Khi tham gia mô hình, gia đình ông được hỗ trợ 100% giống cây trồng và 50% vật tư phân bón. Các hộ trong mô hình đầu tư hệ thống tưới dẫn nước từ suối lên đồi, lắp đặt bể chứa và tưới nhỏ giọt đến từng gốc cây, nâng cao hiệu quả sử dụng nước và tiết kiệm nhân công.

Trong khuôn khổ dự án, Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Hoa Mười được hỗ trợ trồng mới 7 ha nhãn Ánh Vàng 205. HTX vận động các thành viên tự nguyện ghép cải tạo 4 ha nhãn Ánh Vàng, nâng tổng diện tích toàn HTX lên 11 ha. Sản phẩm được canh tác theo quy trình VietGAP, đảm bảo an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu thị trường và có tiềm năng mở rộng xuất khẩu.

Thành công của mô hình ghép cải tạo và trồng mới giống nhãn Ánh Vàng 205 theo hướng VietGAP là minh chứng rõ nét của việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật gắn với chuyển đổi giống cây trồng phù hợp. Hy vọng giống nhãn Ánh Vàng 205 sẽ từng bước khẳng định vị thế trên thị trường, mang lại "mùa vàng" cho người trồng nhãn.



Nhãn Ánh Vàng 205 trên cây nhãn ghép năm thứ 3

NGUYỄN HUYỀN TRANG

TTKTNN tỉnh Sơn La



HIỆU QUẢ MÔ HÌNH NUÔI VỊT BẦU ĐẤT AN TOÀN SINH HỌC

Năm 2025, Trung tâm Khuyến nông Tuyền Quang phối hợp với UBND xã Hồng Thái thực hiện mô hình “Nuôi vịt bầu đất thương phẩm an toàn sinh học gắn với tiêu thụ sản phẩm” với quy mô 3.000 con vịt/20 hộ chăn nuôi.

Tham gia mô hình, các hộ được hỗ trợ 100% chi phí giống, thức ăn hỗn hợp, dung dịch hoá chất sát trùng, vắc xin phòng bệnh cho vịt và thuốc thú y. Ngoài ra, các hộ được tập huấn kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng, xây dựng chuồng trại, vệ sinh sát trùng và các biện pháp phòng bệnh theo hướng an toàn sinh học.

Gia đình anh Hà Văn Tự ở thôn Bản Lăn, xã Hồng Thái cho biết: Trong quá trình thực hiện mô hình, cán bộ kỹ thuật của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tuyền Quang thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn nuôi vịt theo đúng quy trình kỹ thuật, làm tốt công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng, không có dịch bệnh xảy ra, tỷ lệ sống đạt trên 98%.

Sau 3 tháng nuôi, đàn vịt đạt trọng lượng bình quân 2,5 kg/con, tiêu tốn 2,8 kg thức ăn/kg tăng trọng/con. Anh Tự chia sẻ về đầu ra của đàn vịt thuận lợi, người dân quanh thôn, trong xã đến tận nhà mua lẻ với giá từ 80.000 - 90.000 đồng/kg, thu lãi 5,5 - 8 triệu đồng/100 con vịt.

Qua đánh giá, cho thấy đây là mô hình dễ áp dụng, kinh phí đầu tư không lớn, thời gian chăn nuôi ngắn nhưng mang lại hiệu quả kinh tế khá



Các đại biểu tham quan mô hình nuôi vịt bầu đất của gia đình anh Tự

cao. Mô hình đã đưa giống vịt có năng suất chất lượng cao để nuôi thương phẩm và áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi nhằm nâng cao giá trị thương phẩm, tăng hiệu quả kinh tế.

Để nhân rộng mô hình cần đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực cho người dân trong sản xuất nông nghiệp an toàn. Từ đó, tiến tới xóa bỏ chăn nuôi nhỏ lẻ sang sản xuất tập trung theo hướng an toàn sinh học, áp dụng tiến bộ kỹ thuật để quản lý tốt hơn về chất lượng sản phẩm và dịch bệnh trên đàn vịt nuôi.

VŨ NGỌC TUYỀN

Trung tâm Khuyến nông Tuyền Quang

HƯỚNG DẪN PHỤC HỒI VƯỜN CÂY ĂN QUẢ SAU BÃO, LŨ

1

Đối với cây, vườn cây bị gãy cành, đổ nghiêng



Đối với cây bị gãy cành, đổ nghiêng, dùng cọc chống để cây không bị nghiêng trở lại

- Bước 1:

Ngay sau khi hết mưa, khơi thoát nước vườn cây, tiến hành dựng thẳng gốc cây, dùng cọc chống để cây không bị nghiêng trở lại (áp dụng đối với cây thân gỗ).

- Bước 2:

Cắt bỏ cành gãy/bị tổn thương do bão, ngập lụt. Cụ thể:

+ Đối với cây còn nguyên vẹn cành, hoặc có rất ít cành bị gãy (<1/3 tán cây gãy): Chỉ cắt bỏ cành gãy, sau khi cây hồi phục mới tỉa cành, tạo tán.

+ Đối với cây có bộ tán bị gãy nhiều (>1/3 tán cây gãy): Cắt bỏ toàn bộ cành gãy, để lại các cành còn lá (cành thỡ), sau khi cây hồi phục sẽ tiến hành tạo lại bộ tán.

+ Đối với cây đang mang quả cần căn cứ vào mức độ gãy đổ để tỉa bớt hoặc cắt hết quả trên cây để tập trung dinh dưỡng nuôi cây, khôi phục cây.

Lưu ý: Đối với các vết tổn thương lớn do đổ gãy hoặc cắt bỏ phải xử lý bằng dung dịch sát khuẩn (quét nước vôi, dung dịch Boóc-đô hoặc các thuốc BVTV có chứa gốc đồng)

- Bước 3:

Xới phá váng mặt đất xung quanh gốc cây (độ sâu 5 - 10 cm) để rễ cây có thể hút được oxy; dùng vôi bột để rắc, phun và tưới thuốc trừ nấm bệnh có hoạt chất *Fosetyl Aluminium* hoặc *Metalaxyl* + *Mancozeb* hoặc *Dimethomorph*; sử dụng chế phẩm kích thích ra rễ mới cho cây ăn quả, với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Bước 4:

Khi cây bắt đầu hồi phục, định kỳ phun bổ sung các loại phân bón qua lá; tiếp tục tưới phân bón kích rễ và bón bổ sung phân NPK tổng hợp cân đối. Để giúp tăng cường khả năng phục hồi của cây cần bón bổ sung phân chuồng hoai mục + chế phẩm sinh học (*Trichoderma*) hoặc phân hữu cơ vi sinh. Kết hợp tủ gốc cây bằng rơm rạ mục hoặc vật liệu che phủ (cách gốc 30 - 50 cm), tưới đủ ẩm trong những ngày nắng nóng, hanh khô, tránh tình trạng cây bị mất nước.

2

Đối với cây, vườn cây bị ngập nước**- Bước 1:**

Vệ sinh vườn: Loại bỏ rác bám trên cây để tránh tổn thương và loại bỏ nguồn bệnh. Rửa bùn bám trên lá để tăng khả năng quang hợp; Cắt bỏ cành gãy/bị tổn thương.

- Bước 3:

Sau khoảng 7 - 10 ngày, để giúp tăng cường khả năng phục hồi của cây cần bón bổ sung phân chuồng hoai mục + chế phẩm sinh học (*Trichoderma*) hoặc phân hữu cơ vi sinh theo hình chiếu tán cây giúp cây phát triển rễ tơ mới.

- Bước 2:

Xới phá váng mặt đất xung quanh gốc cây (độ sâu 5 - 10 cm) để rễ cây có thể hút được oxy; dùng vôi bột để rắc, phun và tưới thuốc trừ nấm bệnh có hoạt chất *Fosetyl Aluminium* hoặc *Metalaxyl* + *Mancozeb* hoặc *Dimethomorph*; sử dụng chế phẩm kích thích ra rễ mới cho cây ăn quả với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Bước 4:

Khi bộ rễ tơ bắt đầu hồi phục (khoảng 10 - 15 ngày), kiểm tra thấy có rễ tơ xuất hiện thì bón phân NPK tổng hợp cân đối, đồng thời có thể phun bổ sung phân bón lá giúp tăng cường khả năng phục hồi của cây. Kết hợp tủ gốc cây bằng rơm rạ mục hoặc vật liệu che phủ (cách gốc 30 - 50 cm), tưới đủ ẩm trong những ngày nắng nóng, hanh khô, tránh tình trạng cây bị mất nước.

2

Đối với cây bị hại nặng, toàn bộ lá bị rụng, cành bị chết

Tiêu hủy ngay những cây bị vàng lá, rụng lá, thối rễ nặng không có khả năng hồi phục ra khỏi vườn cây ăn quả; sau đó rắc vôi bột, tưới thuốc nấm, thuốc trừ rệp sáp và tuyến trùng vào khu vực cây bị tiêu hủy để khống chế nguồn bệnh, rệp sáp và tuyến trùng lây lan.

HƯỚNG DẪN KHÔI PHỤC CHĂN NUÔI SAU BÃO, Lũ

1

ĐỐI VỚI GIA SÚC

a. Vệ sinh, tiêu độc khử trùng

Cần thực hiện ngay sau khi kết thúc mưa bão để tiêu diệt mầm bệnh, tránh lây lan dịch bệnh:

- Vệ sinh, khử trùng chuồng trại, khu vực chăn nuôi.
- Thu gom và xử lý xác động vật chết bằng hình thức chôn hoặc đốt để giảm thiểu lây lan dịch bệnh và ô nhiễm môi trường.
- Vệ sinh khử trùng, tiêu độc nguồn nước phục vụ chăn nuôi.

Đối với các vùng chưa có nhà máy cấp nước, phải sử dụng nguồn nước từ sông, suối, nước giếng thì xử lý nước theo 3 bước:

- Bước 1: Vệ sinh giếng nước

Mức cạn nước giếng và nạo vét bùn cặn. Nếu không thể thau vét được thì mức nước vào bể chứa tạm thời, đánh phèn làm trong nước rồi khử trùng.

- Bước 2: Làm trong nước

Sử dụng 1g phèn chua cho 25 lít nước. Trường hợp không có phèn chua có thể thay thế bằng vải lọc (chú ý làm nhiều lần để nước trong và thay vải khi thấy cặn trên vải nhiều).

- Bước 3: Khử trùng nước

Dùng hóa chất cloramin B theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Vệ sinh, khử trùng đồng cỏ, bãi chăn.

Đoàn công tác của Trung tâm Khuyến nông quốc gia chung tay cùng người chăn nuôi tỉnh Lào Cai khôi phục sản xuất sau bão, lũ



Thu gom và tiêu hủy xác động vật chết bằng hình thức chôn, đốt

b. Quản lý và phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi

Tuyệt đối không chăn thả gia súc ở những khu vực bị ô nhiễm hoặc đồng cỏ chưa được xử lý vệ sinh.

- Khi phát hiện gia súc có dấu hiệu nghi bệnh truyền nhiễm, thông báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn thú y để điều tra, xử lý ổ dịch kịp thời, đúng quy định.
- Giữ ấm cho gia súc, tách riêng gia súc ốm, già yếu, gia súc non để có chế độ chăm sóc đặc biệt và điều trị bệnh kịp thời, tránh lây lan dịch bệnh.
- Không giết mổ, mua bán động vật ốm, chết; không vứt xác động vật ra môi trường.

- Tiêm phòng định kỳ hoặc bổ sung đầy đủ các loại vắc-xin theo khuyến cáo của cơ quan thú y địa phương.

c. Tái đàn

Chỉ tái đàn khi đảm bảo các điều kiện sau:

- Tu sửa, xây mới chuồng trại, đảm bảo vệ sinh, an toàn.
- Chuẩn bị đầy đủ thức ăn theo yêu cầu của vật nuôi.
- Con giống có nguồn gốc rõ ràng do các cơ sở uy tín cung cấp, có giấy chứng nhận kiểm dịch, tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin theo quy định.

2

ĐỐI VỚI GIA CẦM

a. Xử lý môi trường chăn nuôi

Bước 1: Thu gom và xử lý xác gia cầm theo hướng dẫn của cán bộ thú y.

Bước 2: Vệ sinh chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, hệ thống ống dẫn, bể chứa nước và dụng cụ chứa nước.

Bước 3: Phun tiêu độc, khử trùng chuồng nuôi và khu vực chăn nuôi 2 lần/tuần bằng thuốc sát trùng; rắc vôi bột hoặc phun các loại thuốc sát trùng toàn bộ lối đi, hành lang, cổng, đường đi và phương tiện. Chọn thuốc sát trùng có hoạt phổ rộng và tác dụng diệt trùng nhanh, hoạt lực kéo dài, ổn định.

Bước 4: Sửa chữa, gia cố chuồng trại chăn nuôi, hệ thống nước chăn nuôi và nước thải (nếu hư hỏng).

Bước 5: Nạo vét, khơi thông hệ thống cống, rãnh thoát nước, phát quang bụi rậm, hố chứa phân, phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ chăn nuôi.

b. Chăm sóc, nuôi dưỡng

Bước 1: Cung cấp thức ăn, nước uống đảm bảo chất lượng và số lượng phù hợp với từng lứa tuổi gia cầm. Sưởi ấm cho đàn gia cầm, đặc biệt là gia cầm non bị ngập nước, bị nhiễm lạnh.

Bước 2: Bổ sung vitamin, premix khoáng, B-Complex, men tiêu hóa... cho đàn gia cầm để nâng cao sức đề kháng.

Bước 3: Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin theo hướng dẫn cơ quan thú y.

Kiểm tra hàng ngày để phát hiện sớm những bất thường trên đàn vật nuôi



Bước 4: Bổ sung chế phẩm sinh học vào thức ăn, nước uống và làm đệm lót chăn nuôi.

Bước 5: Bảo quản thức ăn cẩn thận vì sau bão, lũ thời tiết ẩm thấp, mưa dột làm thức ăn dễ bị ẩm mốc. Tuyệt đối không cho gia cầm ăn thức ăn bị ẩm mốc.

Bước 6: Thực hiện tốt việc quản lý, chăm sóc đàn gia cầm, tuyệt đối không chăn thả ở những khu vực bị ô nhiễm; hàng ngày kiểm tra theo dõi tình trạng sức khỏe để phát hiện sớm những bất thường trên đàn vật nuôi như uể oải, ủ rũ, kém ăn để xử lý kịp thời.

c. Công tác tái đàn

Chỉ tái đàn khi chuẩn bị đầy đủ các điều kiện sau:

- Chuồng nuôi đảm bảo an toàn như gia cố xong mái lợp, bạt che xung quanh, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ chăn nuôi, khu vực chăn nuôi đảm bảo vệ sinh an toàn sinh học.
- Con giống có nguồn gốc rõ ràng do các cơ sở uy tín cung cấp, có giấy chứng nhận kiểm dịch, tiêm phòng đầy đủ vắc-xin theo quy định.
- Đảm bảo thức ăn, nước uống, chất đệm chuồng.
- Vệ sinh thú y: Chuẩn bị vắc-xin, vitamin, premix khoáng, men tiêu hóa, men vi sinh, dung dịch tiêu độc khử trùng chuồng trại và khu vực chăn nuôi.

TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ THỦY SẢN NUÔI TRONG MÙA MƯA BÃO

1. Thường xuyên cập nhật thông tin dự báo thời tiết:

Về những thay đổi bất thường của thời tiết như mưa to, sạt lở, lũ quét... để có các biện pháp phòng tránh kịp thời.

2. Chuẩn bị, gia cố lại bờ ao, khung lồng bè nuôi

- Trước mùa mưa bão bà con cần kiểm tra, vệ sinh, gia cố lại bờ ao, lồng bè nuôi cho chắc chắn.
- Bờ ao đảm bảo cao hơn đường đi và khu vực xung quanh nhằm đảm bảo nước mưa không thể tràn xuống ao.
- Lồng bè được gia cố lại dây neo buộc, vệ sinh lồng lưới, thay các lồng cũ, rách kém chất lượng, di chuyển lồng bè vào nơi kín gió, tránh dòng chảy siết.
- Bổ sung vitamin C, chế phẩm sinh học vào thức ăn để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả sau mưa lũ

a. Đối với ao, đầm nuôi trồng thủy sản

- Xả bớt nước trên tầng mặt để giảm bớt lượng nước mưa trong ao; đồng thời tiến hành chạy máy quạt nước, sục khí nhằm hạn chế sự phân tầng nước, tăng o₂ hoà tan trong nước đối với những ao nuôi thâm canh và bán thâm canh;
- Khi mưa lớn kéo dài, nước ao nuôi bị đục, pH bị giảm đột ngột nên rải vôi quanh bờ ao (khoảng 20 – 30 kg/1.000 m²), kết hợp bón vôi, khoáng cho ao, đầm nuôi để ổn định pH, độ kiềm nước và làm giảm độ đục của nước ao.
- Tăng cường chăm sóc, quản lý ao nuôi, kiểm tra thường xuyên các yếu tố môi trường ao nuôi, sức khỏe thủy sản nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời.

b. Đối với lồng, bè nuôi trồng thủy sản

- Kiểm tra các yếu tố môi trường nơi đặt lồng, bè nuôi đảm bảo nằm trong ngưỡng cho phép. Di chuyển lồng, bè về lại vùng nuôi (nếu trước đó phải di chuyển để tránh bão).



Gia cố lồng bè mùa mưa bão

- Kiểm tra, sửa chữa, gia cố, vệ sinh lại hệ thống dây neo, phao lồng, lưới.
- Thường xuyên theo dõi các yếu tố môi trường và sức khỏe của thủy sản nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Phòng và trị bệnh cho động vật thủy sản

a. Phòng bệnh:

- Thường xuyên quan sát tình trạng cá, tôm bơi lội trong ao. Khi có hiện tượng cá, tôm nổi đầu cần xác định nguyên nhân là do đâu, nếu do thiếu ô₂, cần tăng quạt nước hoặc phun nước, giảm lượng thức ăn, thay một phần nước ao, hoặc cấp thêm nước mới vào ao, tiến hành san thưa để giảm bớt mật độ. Đối với ao nuôi sau mỗi lần thay nước, phải xử lý nước bằng cách tạt vôi bột (vôi nông nghiệp) với liều lượng 3kg/m³ nước để nước trong sạch.
- Thường xuyên theo dõi mức nước, màu nước trong ao để kịp thời điều chỉnh. Những khi thời tiết thay đổi đột ngột cần kịp thời điều chỉnh lượng thức ăn.
- Bảo đảm môi trường ao nuôi thủy sản luôn ổn định bằng cách sử dụng vôi bột, vôi nước bón định kỳ với liều lượng tùy theo đối tượng nuôi. Ví dụ: nuôi cá rô phi định kỳ 7 – 10 ngày/lần bón 1 – 2kg/100m³ nước. Có thể sử dụng hóa chất khác

như Zeolite bón vào 3 tháng cuối chu kỳ nuôi để chúng hấp thu các độc tố (NH_3 , H_2S) và kim loại nặng, liều dùng 1 – 2kg/100m³ hoặc định kỳ 10 ngày/lần.

Đối với nuôi cá lồng, bè cần sử dụng vôi bột treo ở các góc lồng/bè để khử trùng môi trường nước, diệt các tác nhân gây bệnh cho cá nuôi. Treo túi cách mặt nước khoảng 1/3 – 1/2 độ sâu của nước trong lồng/bè. Liều lượng sử dụng là 2 – 4 kg vôi/10m³ nước. Khi vôi tan hết lại tiếp tục treo túi khác.

- Tăng cường sức đề kháng cho động vật thủy sản như trộn vitamin C vào thức ăn cho cá ăn hàng ngày. Liều lượng sử dụng tùy theo đối tượng nuôi, ví dụ như rô phi là 50 – 60 mg/kg cá/ngày. Hoặc sử dụng chế phẩm sinh học probiotic và enzyme tổng hợp để tăng cường tiêu hóa và bảo vệ đường ruột. Liều lượng và cách sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Sử dụng dầu mực bao bọc thức ăn và thuốc, tránh tan rã nhanh trong môi trường nước, tạo mùi hấp dẫn cho cá, tôm bắt mồi nhiều. Liều dùng 10g/kg thức ăn.

b. Trị bệnh:

Ngoài các biện pháp phòng bệnh nêu trên, người nuôi cần chú ý cách trị một số bệnh như sau:

** Bệnh trùng bánh xe:*

Bệnh này do các loại trùng có hình dạng như bánh xe phát triển cao điểm vào các mùa mưa, lũ. Chúng ký sinh trên da, mang, khoang mũi của cá, ở dưới nước thấy rõ hơn so với khi cá ở trên cạn. Khi cá mới mắc bệnh, mình cá có lớp nhớt màu hơi trắng đục, cá bệnh thường nổi đầu và thích tập trung nơi nước chảy, thích cọ mình vào thành bể hoặc cây cỏ và có cảm giác ngứa ngáy. Đôi khi cá

nhô đầu lên khỏi mặt nước và lắc mạnh đầu. Cá bệnh nặng, mang sưng to, da chuyển màu xám, trông lơ đãng, đảo lộn vài vòng rồi chìm xuống đáy ao và chết.

Để trị bệnh, dùng nước muối NaCl 2 – 3% tắm cho cá 5 – 15 phút, hoặc dùng CuSO_4 nồng độ 3 – 5 ppm tắm cho cá 5 – 15 phút hoặc phun trực tiếp xuống ao với nồng độ 0,5 – 0,7 ppm (0,5 – 0,7g cho 1 m³ nước).

** Bệnh rận cá:*

Rận cá thường bám vào toàn thân cá, hút các chất nhờn làm bị đau, ngứa, bơi lội bất thường, nếu bám từ hai con trở lên cá sẽ bị chết. Để trị bệnh, dùng Iodine với liều lượng 2g/m³ nước, tắm cho cá liên tục 3 – 5 ngày kết hợp dùng Oxytetracycline 5g trộn vào 1kg thức ăn cho cá ăn liên tục trong 5 – 7 ngày.

** Bệnh đốm đỏ (còn gọi bệnh ghê):*

Cá bị các ký sinh trùng bám vào làm cho cá bị trầy xước, xây sát miệng và đuôi, tạo điều kiện thuận lợi để các vi-rút, vi khuẩn tấn công vào cơ thể. Cá bệnh thường xuất hiện những vết màu trắng xám ở phần đuôi sau đó lan dần lên đến thân là những vết ghê lở, cá bơi lội lơ đãng, toàn thân bị đen, cá chết.

Cách trị bệnh, dùng Formol với liều lượng 25ml/m³ nước, tắm cho cá liên tục 3 – 5 ngày, kết hợp dùng Oxytetracycline 5g trộn vào 1kg thức ăn cho cá ăn liên tục trong 5 – 7 ngày. Ngoài ra, nên bổ sung vitamin C 5g/kg thức ăn, cho ăn liên tục 7 – 10 ngày để tăng cường sức đề kháng, kích thích cá ăn mạnh, tăng cường tiêu hóa.

** Bệnh do vi khuẩn:*

Do vi khuẩn thường tấn công vào hệ thần kinh trung ương nên cá bị bệnh có biểu hiện bên ngoài như hôn mê, mất phương hướng, có thể tổn thương mắt (viêm mắt, lở mắt, chảy máu mắt, có các vết áp – xe), xuất huyết ở quanh miệng, gốc vây hoặc quanh hậu môn, lở sinh dục. Ở giai đoạn nặng, trong bụng cá có dịch (chảy ra hậu môn), cá thường bỏ ăn. Đối với các bệnh do vi khuẩn có thể dùng một số loại kháng sinh như Erythromycin hoặc Oxytetracycline trộn vào thức ăn từ 3 – 7 ngày, dùng 2 – 5 g/100kg cá/ngày. Có thể phun xuống ao nồng độ 1 – 2 ppm, sau đó sang ngày thứ 2 trộn vào thức ăn 4g/100kg cá, từ ngày thứ 3 – 5 giảm còn một nửa.

Cán bộ khuyến nông hướng dẫn bà con chăm sóc thủy sản nuôi sau bão, lũ



**LỄ CÔNG BỐ
KHẨU TRÁI BƯỞI CỦA VIỆT NAM SANG ÚC
VÀ TRÁI VIỆT QUẤT CỦA ÚC SANG VIỆT NAM**

LAUNCHING
ANNOUNCEMENT OF MARKET ACCESS FOR VIETNAMESE CITRUS
AND AUSTRALIAN LIME



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hoàng Trung, Đại sứ Úc tại Việt Nam Gillian Bird và các đại biểu tại Lễ công bố xuất khẩu trái bưởi của Việt Nam sang Úc



Xuất khẩu cà phê đạt gần 7 tỷ USD

Theo Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương, chỉ riêng tháng 9, kim ngạch xuất khẩu cà phê đạt 84.000 tấn, tăng hơn 63% về lượng và 66% về trị giá so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm, Việt Nam đã xuất khẩu 1,23 triệu tấn cà phê, trị giá 6,98 tỷ USD.

Giá xuất khẩu bình quân tháng 9 ở mức 5.679 USD một tấn, cao hơn tháng trước gần 4% và tăng nhẹ so với một năm trước. Tính chung 9 tháng, giá bình quân đạt 5.658 USD một tấn, tức cao hơn 45% so với năm ngoái. Trong cơ cấu, Robusta vẫn là "xương sống" với gần 950.000 tấn, trị giá 4,9 tỷ USD. Arabica và cà phê chế biến nổi lên như điểm sáng: Arabica tăng gấp đôi giá trị xuất khẩu, còn cà phê chế biến mang về hơn 1,18 tỷ USD, tăng tới 63%. Đây là dấu hiệu cho thấy chiến lược đẩy mạnh chế biến sâu đang bắt đầu phát huy hiệu quả.

Tại châu Âu, quy định chống phá rừng (EUDR) lùi thời hạn áp dụng đến cuối năm 2026. Hiện Việt Nam là một trong số ít quốc gia xuất khẩu cà phê đã chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng tiêu chuẩn mới, nhờ đó càng củng cố vị thế trên thị trường này.



Việt Nam chính thức xuất khẩu quả bưởi sang thị trường Úc

Mới đây, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức Lễ công bố xuất khẩu trái bưởi của Việt Nam sang Úc và trái việt quất của Úc sang Việt Nam. Quả bưởi tươi của Việt Nam hiện đã có mặt trên thị trường của 14 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có: Mỹ, Hàn Quốc, New Zealand...

Việt Nam chính thức được phép xuất khẩu trái cây sang Úc vào tháng 10/2024. Các doanh nghiệp Việt Nam cam kết đầu tư bền vững vào nguồn nguyên liệu đạt tiêu chuẩn quốc tế, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, bảo đảm tuân thủ quy định về kiểm dịch, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc của Úc; hợp tác chặt chẽ hơn với các đối tác nhập khẩu, phân phối và bán lẻ tại Úc để xây dựng mối quan hệ cung ứng ổn định, minh bạch, sử dụng công nghệ hiện đại.

Bưởi hiện là loại quả thứ 6 của Việt Nam được phép vào Úc sau trái thanh long, vải, nhãn, xoài và chanh leo. Trong khi đó, việt quất là loại quả thứ 7 của Úc được nhập khẩu vào Việt Nam sau nho, cam, quýt, anh đào và đào, xuân đào.